

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sắp xếp chuyển thôn, tổ dân phố từ xã, thị trấn của huyện Sa Pa thành thôn, tổ dân phố thuộc xã, phường của thị xã Sa Pa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 767/NQ-UBTVQH14 ngày 11/9/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thành lập thị xã Sa Pa và các phường, xã thuộc thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai;

Căn cứ Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 của Bộ Nội vụ sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV;

Căn cứ Thông báo số 3711-TB/TU ngày 12/11/2019 của Thường trực Tỉnh ủy Lào Cai về Phương án dự kiến thành lập, đặt tên các tổ dân phố tại các phường; các thôn tại các xã thuộc thị xã Sa Pa.

Xét đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số: 700/TTr-SNV ngày 28/11/2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sắp xếp chuyển thôn, tổ dân phố từ xã, thị trấn của huyện Sa Pa thành thôn, tổ dân phố thuộc xã, phường của thị xã Sa Pa, cụ thể:

1. Chuyển toàn bộ diện tích, số hộ của các tổ dân phố thuộc thị trấn Sa Pa và một phần diện tích, số hộ của các thôn thuộc xã liền kề thị trấn Sa Pa, huyện Sa Pa để thành lập thị xã Sa Pa, thành 27 tổ dân phố thuộc 6 phường của thị xã Sa Pa:

- 1.1. Phường Cầu Mây có 03 tổ dân phố (gồm tổ dân phố số 1, 2, 3);
- 1.2. Phường Hàm Rồng có 05 tổ dân phố (gồm tổ dân phố số 1, 2, 3, 4, 5);
- 1.3. Phường Ô Quý Hồ có 03 tổ dân phố (gồm tổ dân phố số 1, 2, 3).
- 1.4. Phường Phan Si Păng có 05 tổ dân phố (gồm tổ dân phố số 1, 2, 3, 4, 5);
- 1.5. Phường Sa Pa có 07 tổ dân phố (gồm tổ dân phố số 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7);
- 1.6. Phường Sa Pả có 04 tổ dân phố (gồm tổ dân phố số 1, 2, 3, 4);

(Có biểu số 01 kèm theo)

2. Chuyển thôn thuộc đơn vị hành chính cũ sang đơn vị hành chính mới, gồm 59 thôn thuộc 6 xã (giữ nguyên số thôn và tên gọi cũ):

- 2.1. Xã Hoàng Liên gồm 8 thôn (xã Lao Chải sáp nhập với xã San Sả Hồ);
- 2.2. Xã Liên Minh gồm 08 thôn (xã Nậm Sài sáp nhập với xã Nậm Cang);
- 2.3. Xã Mường Bo gồm 09 thôn (xã Thanh Phú sáp nhập vào xã Suối Thầu);
- 2.4. Xã Mường Hoa gồm 08 thôn (xã Hào Thào sáp nhập với xã Sừ Pán);
- 2.5. Xã Ngũ Chỉ Sơn gồm 17 thôn (xã Bản Khoang sáp nhập với xã Tả Giàng Phìn);
- 2.6. Xã Thanh Bình gồm 09 thôn (xã Thanh Kim sáp nhập với xã Bản Phùng);

3. Giữ nguyên 04 xã do không điều chỉnh, sáp nhập, gồm 27 thôn:

- 3.1. Xã Trung Chải gồm 07 thôn, giữ nguyên số thôn và tên gọi;
- 3.2. Xã Tả Phìn gồm 06 thôn, giữ nguyên số thôn và tên gọi;
- 3.3. Xã Tả Van gồm 07 thôn, giữ nguyên số thôn và tên gọi;
- 3.4. Xã Bản Hồ gồm 07 thôn, giữ nguyên số thôn và tên gọi.

(Có biểu số 02 kèm theo)

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Chủ tịch UBND thị xã Sa Pa; Giám đốc các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan; Chủ tịch UBND các xã, phường thuộc thị xã Sa Pa căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2020. *u*

Nơi nhận:

- TT. TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Như Điều 2 QĐ;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- MTTQ và các tổ chức đoàn thể tỉnh;
- Ban Dân tộc tỉnh (3b);
- Sở Nội vụ (03b);
- Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Huyện ủy, UBND huyện Sa Pa;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC2. *u*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đặng Xuân Phong

BIỂU TỔNG HỢP QUY MÔ TỔ DÂN PHỐ THUỘC CÁC PHƯỜNG

(Kèm theo Quyết định số 4153 /QĐ-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh Lào Cai)

STT	Tên tổ dân phố	Tổng số hộ trong tổ dân phố (hộ)	Ghi chú
I	Phường Cầu Mây	329	
1	TDP số 1	104	Đạt trên 50% chuẩn
2	TDP số 2	115	Đạt trên 50% chuẩn
3	TDP số 3	110	Đạt trên 50% chuẩn
II	Phường Hàm Rồng	807	
1	TDP số 1	158	Đạt trên 50% chuẩn
2	TDP số 2	190	Đạt trên 50% chuẩn
3	TDP số 3	179	Đạt trên 50% chuẩn
4	TDP số 4	157	Đạt trên 50% chuẩn
5	TDP số 5	123	Đạt trên 50% chuẩn
III	Phường Ô Quý Hồ	372	
1	TDP số 1	120	Đạt trên 50% chuẩn
2	TDP số 2	102	Đạt trên 50% chuẩn
3	TDP số 3	150	Đạt trên 50% chuẩn
IV	Phường Phan Si Păng	845	
1	TDP số 1	210	Đạt tiêu chuẩn
2	TDP số 2	225	Đạt tiêu chuẩn
3	TDP số 3	170	Đạt trên 50% chuẩn
4	TDP số 4	140	Đạt trên 50% chuẩn
5	TDP số 5	100	Đạt trên 50% chuẩn
V	Phường Sa Pa	1.438	
1	TDP số 1	167	Đạt trên 50% chuẩn
2	TDP số 2	246	Đạt tiêu chuẩn
3	TDP số 3	164	Đạt trên 50% chuẩn
4	TDP số 4	259	Đạt tiêu chuẩn
5	TDP số 5	180	Đạt trên 50% chuẩn
6	TDP số 6	207	Đạt tiêu chuẩn
7	TDP số 7	215	Đạt tiêu chuẩn
VI	Phường Sa Pả	690	
1	TDP số 1	163	Đạt trên 50% chuẩn
2	TDP số 2	253	Đạt tiêu chuẩn
3	TDP số 3	132	Đạt trên 50% chuẩn
4	TDP số 4	142	Đạt trên 50% chuẩn
27	Tổng cộng 27 TDP	4.481	

(Tổng số: Gồm 27 tổ dân phố thuộc 6 phường của thị xã Sa Pa)

BIỂU TỔNG HỢP QUY MÔ THÔN THUỘC CÁC XÃ, THỊ XÃ SA PA(Kèm theo Quyết định số 4055/QĐ-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh Lào Cai)

STT	Tên xã/thôn	Tổng số hộ trong thôn	Ghi chú
A	Các xã sau khi sáp nhập, điều chỉnh (6 xã)		
I	Hoàng Liên	1.065	
1	Cát Cát	106	Điều chỉnh 100 hộ và 32,43ha thành lập phường
2	Sín Chải	93	Điều chỉnh 180 hộ và 777,57ha thành lập phường
3	Ý Linh Hồ 1	146	Điều chỉnh 30 hộ và 263,8ha thành lập phường
4	Ý Linh Hồ 2	201	
5	Lao Hàng Chải	175	
6	Lồ Lao Chải	138	
7	Lao Chải San I	130	
8	Lao Chải San II	76	
II	Liên Minh	765	
1	Bản Sài	155	
2	Nậm Nhìu	41	
3	Nậm Sang	61	
4	Nậm Kếng	69	
5	Nậm Ngần	103	
6	Nậm Cang I	127	
7	Nậm Cang II	67	
8	Nậm Than	142	
III	Mường Bo	859	
1	Mường Bo I	152	
2	Mường Bo II	126	
3	Sín Chải A	106	
4	Sín Chải B	59	
5	Nậm Cùm	47	
6	Suối Thầu Dao	127	
7	Bản Pho	73	
8	Nậm Lang A	127	
9	Suối Thầu Mông	42	
IV	Mường Hoa	1.113	
1	Thào Hồng Dền	180	
2	Bản Pho	126	

STT	Tên xã/thôn	Tổng số hộ trong thôn	Ghi chú
3	Hang Đá	105	
4	Hầu Chư Ngài	142	
5	Hòa Sừ Pán I	178	
6	Hòa Sừ Pán II	128	
7	Vạn Dền Sừ I	136	
8	Vạn Dền Sừ II	118	
V	Ngũ Chỉ Sơn	1.279	
1	Sín Chải	142	
2	Móng Xóa	147	
3	Lao Chải	125	
4	Suối Thầu 1	108	
5	Suối Thầu 2	117	
6	Cửa Cái	42	
7	Bản Pho	48	
8	Can Hồ A	62	
9	Can Hồ B	75	
10	Can Hồ Mông	60	
11	Phìn Hồ	47	
12	Lủ Khẩu	59	
13	Xín Chải	44	
14	Suối Thầu	56	
15	Gia Khẩu	46	
16	Kim Ngan	66	
17	Xà Chải	35	
VI	Thanh Bình	729	
1	Lếch Dao	140	
2	Bản Kim	133	
3	Lếch Mông	87	
4	Bản Sái	132	
5	Phùng Mông	60	
6	Phùng Dao	31	
7	Nậm Si	60	
8	Bản Toòng	53	
9	Bản Pho	33	
B	Các xã giữ nguyên số thôn và tên gọi khi thành lập thị xã (4 xã)		
I	Xã Trung Chải	854	

STT	Tên xã/thôn	Tổng số hộ trong thôn	Ghi chú
1	Chu Lìn I	245	Tiếp nhận khoảng 30 hộ, 1.110ha của xã Sa Pa
2	Chu Lìn II	156	
3	Vù Lùng Sung	129	
4	Móng Sến I	130	
5	Móng Sến II	116	
6	Pờ Si Ngải	40	
7	Sín Chải	38	
II	Tả Phìn	734	
1	Sả Xéng	205	
2	Tả Chải	116	
3	Suối Thầu	133	
4	Lủ Khẩu	94	
5	Can Ngải	77	
6	Giàng Tra	109	
III	Tả Van	844	
1	Tả Van Dáy I	103	
2	Tả Van Dáy II	151	
3	Tả Van Mông	145	
4	Tả Chải Mông	158	
5	Tả Chải Dao	71	
6	Séo Mỹ Tỷ	100	
7	Dền Thàng	116	
IV	Bản Hồ	594	
1	Tả Trung Hồ	119	
2	Hoàng Liên	132	
3	La Ve	115	
4	Bản Dền	77	
5	Ma Quái Hồ	42	
6	Séo Trung Hồ	80	
7	Nậm Toóng	29	
86	Tổng cộng 86 thôn	8.836	

(Tổng số: Gồm 86 thôn thuộc 10 xã của thị xã Sa Pa)